

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Công Hòa
- Ông Đỗ Cường Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa 05/2024/HSST-QĐ ngày 21/5/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh ngày 21/7/1986. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1956; vợ: Dương Thị T2, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Tốt. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 17/11/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn T3, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1988. Có mặt
- Chị Hoàng Thu D, sinh năm 2001. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

3. Chị Hoàng Thị N1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

2. Ông Hoàng Văn N2, sinh năm 1972. Có mặt

3. Anh Hoàng Đình K, sinh năm 1992. Vắng mặt

4. Ông Hoàng Đình C, sinh năm 1964. Có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00, ngày 21/9/2023, Hoàng Văn Đ cùng với Dương Văn H cùng nhau đến quán nước của chị Hoàng Thu D tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để uống bia. Khi Đ và Dương Văn H đến quán thì đã thấy có một nhóm 04 người gồm: Hoàng Văn T3, Hoàng Văn N2, Hoàng Đình K và Hoàng Đình C đang ngồi ở uống rượu ở đó, Đ và H khác ngồi một bàn và gọi bia ra uống. Một lúc sau, Dương Văn H sang bàn của Hoàng Văn T3 để nói chuyện và uống rượu cùng với mọi người, sau đó H nhiều lần gọi Đ sang, nên Đ cầm theo ca bia và cốc bia của mình sang bàn của Hoàng Văn T3 ngồi nói chuyện, uống bia cùng mọi người, lúc này Đ ngồi ở vị trí giữa Hoàng Văn K1 và Hoàng Văn N2, đối diện với Hoàng Văn T3 và Hoàng Đình C. Khoảng 05 phút sau, T3 mời Đ uống rượu và nói “*bác uống với cháu một chén rượu*” nhưng Đ từ chối nói “*tao không uống rượu, mà uống rượu đi, tao uống bia*” thì T3 có nói “*bia thì uống làm quái gì*”, Đ không nói gì và uống bia với người khác. Sau đó, T3 tiếp tục mời Đ uống rượu nhưng Đ từ chối, T3 chửi Đ và nói giọng thách thức “*bác có thích đánh nhau không*”, giữa T3 và Đ có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau, do bức tức không làm chủ được bản thân, khi đó Đ thấy dưới gầm bàn cạnh bên chân phải chỗ mình đang ngồi có đề 01 ống điều dùng để hút thuốc Lào nên đã nảy sinh ý định đánh để cảnh cáo T3, nên Đ đứng dậy dùng tay phải cầm ống điều vụt một phát về phía T3, trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của T3, rồi Đ tự mình dừng lại không đánh T3 nữa. Sau đó, Hoàng Văn T3 bị chảy máu vùng đầu trái và được mọi người đưa đi cấp cứu, rồi chuyển đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để điều trị đến ngày 20/10/2023 thì được ra viện, theo chỉ định của bác sĩ Hoàng Văn Đ tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên: Phẫu thuật vá khuyết sọ sau chấn thương sọ não và điều trị từ ngày 18/12/2023 đến ngày 28/12/2023 thì được ra viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác định hiện trường, lập sơ đồ hiện trường và lập bản ảnh hiện trường, vật chứng của vụ án;

thực hiện trích xuất, thu thập Camera tại quán chị Hoàng Thu D và thu thập các tài liệu, chứng cứ khác theo quy định.

Tại Bệnh án ngoại khoa mã bệnh nhân 23262385 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên đối với Hoàng Văn T3 ngày vào viện 21/9/2023, ra viện ngày 20/10/2023, thể hiện Hoàng Văn T3 bệnh chính: Sau phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng; bệnh kèm theo: vỡ vòm sọ, vỡ hở/ liệt không hoàn toàn nửa người phía sau CTSN đã phẫu thuật.

Tại Bệnh án ngoại khoa mã bệnh nhân 23262385 của Bệnh viện T4 đối với Hoàng Văn T3 ngày vào viện 18/12/2023, ra viện ngày 28/12/2023, thể hiện Hoàng Văn T3 bệnh chính: Khuyết sọ đỉnh trái; chuẩn đoán trước phẫu thuật: Khuyết sọ đỉnh trái.

Tại bản Kết luận giám định số 282/KLTTCT-TTPY ngày 09/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn T3 tại thời điểm giám định là 56% (Năm mươi sáu phần trăm), theo phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày cứng gây nên. Cụ thể các kết quả chính: Sẹo vết mổ trùng vết thương vùng thái dương đỉnh trái: 03%; vỡ xương sọ vùng trán đỉnh trái: 08%; khuyết xương sọ vùng trán đỉnh trái: 16%; máu tụ ngoài màng cứng: 05%; chấn động não, điều trị ổn định: 01%; liệt nửa người bên phải mức độ nhẹ: 38%.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 đĩa DVD màu trắng, lưu trữ một đoạn video có dung lượng 8,2MB ghi lại hình ảnh Hoàng Văn Đ sử dụng ống điều dùng để hút thuốc Lào đánh gây thương tích cho Hoàng Văn T3 vào ngày 21/9/2023 đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án; 01 ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc Lào), hình trụ tròn, một đầu bịt kín, một đầu để hở bọc bằng nhựa màu vàng, đường kính ống điều 05cm, dài 65cm, gần cuối ống điều có đục một lỗ gắn nõ điều bằng gỗ, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Hoàng Văn T3 yêu cầu bị cáo Hoàng Văn Đ bồi thường sức khỏe với tổng số tiền các khoản là 316.190.000đ, bao gồm: 200.000.000đ tiền bồi thường tổn thất sức khỏe, tinh thần và 116.190.000đ. Tuy nhiên trước khi mở phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền các khoản là 100.000.000đ và bị cáo đã trả cho bị hại với tổng số tiền là 52.000.000đ theo biên bản thỏa thuận và giao nhận tiền ngày 27/5/2024. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm về khoản bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thu D đề nghị xử lý vật chứng là 01 ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc Lào), hình trụ tròn, một đầu bịt kín, đường kính ống điều 05cm, dài 65cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng theo quy định của pháp luật, không có yêu cầu gì thêm; đối với chị Hoàng Thị N và chị Hoàng Thị N1 tại phiên tòa không có ý kiến và đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc lào), đường kính ống điều 05cm, dài 65cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD màu trắng, lưu trữ một đoạn video có dung lượng 8,2MB ghi lại hình ảnh Hoàng Văn Đ sử dụng ống điều dùng để hút thuốc lào đánh gây thương tích cho Hoàng Văn T3 là dữ liệu điện tử thu thập được ghi lại hình ảnh vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và gia đình đã thỏa thuận với bị hại về mức bồi thường với tổng số tiền các khoản là 100.000.000đ và đã bồi thường cho bị hại 52.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử nghi nhận sự thỏa thuận theo biên bản ngày 27/5/2024. Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc hộ nghèo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về mức hình phạt để được sớm chớ về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị D1 và những người làm chứng anh Dương Văn H, anh Hoàng Đình K đều vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Đ phù hợp với biên bản sự việc, bệnh án ngoại khoa, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 21/9/2023, Hoàng Văn Đ đến uống bia ở quán nước của chị Hoàng Thu D, sinh năm 2001, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, Đ gặp Hoàng Văn T3, sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, quá trình ngồi nói chuyện T3 mời Đ uống rượu nhưng Đ nói chỉ uống bia rồi giữa hai người xảy ra cãi chửi nhau, Hoàng Văn T3 có nói lời lẽ thách thức muốn đánh nhau với Đ, do bức tức không làm chủ được bản thân nên Đ đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 (một) ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc Lào), hình trụ tròn, một đầu bịt kín, một đầu để hở bọc bằng nhựa màu vàng, đường kính ống điều 05cm, dài 65cm vụt một phát về phía T3, trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái của T3, rồi Đ đã tự mình dừng lại không đánh T3 nữa. Hậu quả, Hoàng Văn T3 bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56% (Năm mươi sáu phần trăm). Do vậy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo Hoàng Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe cho chính bản thân bị cáo và cho những người khác có ý định hành vi tương tự.

[6] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nêu trên thì cũng phải xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường với tổng số tiền các khoản là 100.000.000đ và khắc phục hậu quả cho bị hại với tổng số tiền là 52.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại anh Hoàng Văn T3 cũng thừa nhận về hành vi của bị cáo gây ra một phần cũng do lỗi của bị hại là có lời thách thức bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B và Tỉnh Đoàn Lạng Sơn tặng giấy khen, bị cáo tham gia ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” xã T năm 2023 và có bố Hoàng Văn T, mẹ là Hoàng Thị T1 là người có công tham gia kháng chống mỹ, chống pháp. Do vậy, bị cáo Hoàng Văn Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào về hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo Hoàng Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời bị cáo phạm tội một phần do lỗi của bị hại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét về mức độ lỗi của bị hại để áp dụng mức hình phạt, đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người biết ăn năn hối cải và cải tạo bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[11] Về vật chứng trong vụ án: Xét thấy, 01 ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc lào), đường kính ống điều 05cm, dài 65cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là của chị Hoàng Thị D1, trong quá trình điều tra chị Hoàng Thu D không yêu cầu gì nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 đĩa DVD màu trắng, lưu trữ một đoạn video có dung lượng 8,2MB ghi lại hình ảnh Hoàng Văn Đ sử dụng ống điều hút thuốc lào đánh gây thương tích cho Hoàng Văn T3 là dữ liệu điện tử thu thập được ghi lại hình ảnh của vụ án nên cần được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận toàn bộ mức bồi thường với bị hại Hoàng Văn T3 tổng số tiền các khoản là 100.000.000đ và đã bồi thường cho bị hại số tiền là 52.000.000đ, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 48.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận theo biên bản ngày 27/5/2024, bị cáo Hoàng Văn Đ1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Hoàng Văn T3 số tiền là 48.000.000đ.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh cũng như về mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ bị kết án phạm tội cố ý gây thương tích và còn phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch về số tiền còn phải bồi thường cho người bị hại. Tuy nhiên bị cáo Hoàng Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên thuộc đối tượng được miễn tiền án phí. Do vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 48, 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời gian chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/11/2023.

3. Về vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống điều bằng tre (dùng để hút thuốc lào), đường kính ống điều 05cm, dài 65cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD màu trắng, lưu trữ một đoạn video có dung lượng 8,2MB ghi lại hình ảnh Hoàng Văn Đ sử dụng ống điều hút thuốc lào đánh gây thương tích cho Hoàng Văn T3 là dữ liệu điện tử thu thập được ghi lại hình ảnh của vụ án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị báo cùng gia đình với bị hại anh Hoàng Văn T3 về mức bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền các khoản là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Hoàng Văn T3 số tiền là 52.000.000đ (năm mươi hai triệu

đồng) theo Biên bản thỏa thuận và giao nhận tiền ngày 27/5/2024. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Hoàng Văn T3 số tiền là 48.000.000đ (bốn mươi tám triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Văn Đ.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã T, huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo, bị hại
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế